

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

ĐẦU TƯ TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BƯU CHÍNH
VIỄN THÔNG SÀI GÒN (“SPT”)

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG
SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Trụ sở chính: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3774 1091

Fax: (024) 3774 1093

Website: www.vnpt.vn

2. Tổ chức thực hiện đấu giá

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3941 2626

Fax : (024) 3934 7818

Website: www.hnx.vn

3. Tổ chức Tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6425

Fax : (024) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Tô Mạnh Cường

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Số điện thoại: (024) 3774 1091 Fax: (024) 3774 1093

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/08/2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 20/03/2017)

- Nghị Định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2010 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
- Quyết định số 330/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/12/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc chuyển nhượng vốn lần 2 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn.
- Điều kiện và hình thức thoái vốn: Theo Nghị định 91/2015/NĐ-CP

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán : 10.254.443 (Mười triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi ba) cổ phiếu

Tổng giá trị thoái vốn theo mệnh giá : 102.544.430.000 (Một trăm lẻ hai tỷ năm trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng

Giá khởi điểm đấu giá : 12.038 (Mười hai nghìn không trăm ba mươi tám) đồng/cổ phiếu

MỤC LỤC

Trang

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	1
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	1
2. Tổ chức tư vấn	1
II. CÁC KHÁI NIỆM	2
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN.....	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	5
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5
4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/ tổng số cổ phiếu đang sở hữu.....	5
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG SÀI GÒN.....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Cơ cấu tổ chức công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn.....	9
3. Cơ cấu cổ đông	11
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	11
5. Các điểm ngoại trừ/ cần nhấn mạnh của đơn vị kiểm toán trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 của SPT.....	12
6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	13
7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	14
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	14
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn	15
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	15
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	16
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....	17
PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN.....	19

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Ông: Tô Mạnh Cường

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền 5766/GUQ-VNPT-PCTT ngày 06/11/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Ông: Lê Mạnh Hùng

Chức vụ: Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

<i>Công ty/SPT</i>	<i>: Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn</i>
<i>BCTC</i>	<i>: Báo cáo tài chính</i>
<i>CTCP</i>	<i>: Công ty cổ phần</i>
<i>ĐKKD</i>	<i>: Đăng ký kinh doanh</i>
<i>ĐHĐCĐ</i>	<i>: Đại hội đồng cổ đông</i>
<i>HĐQT</i>	<i>: Hội đồng quản trị</i>
<i>HNX</i>	<i>: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội</i>
<i>KH</i>	<i>: Kế hoạch</i>
<i>LNST</i>	<i>: Lợi nhuận sau thuế</i>
<i>LNTT</i>	<i>: Lợi nhuận trước thuế</i>
<i>SXKD</i>	<i>: Sản xuất kinh doanh</i>
<i>TH</i>	<i>: Thực hiện</i>
<i>TMCP</i>	<i>: Thương mại cổ phần</i>
<i>TNHH</i>	<i>: Trách nhiệm hữu hạn</i>
<i>UBCKNN</i>	<i>: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</i>
<i>UBND</i>	<i>: Ủy ban Nhân dân</i>
<i>VCBS</i>	<i>: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam</i>
<i>VCSH</i>	<i>: Vốn chủ sở hữu</i>
<i>VNĐ</i>	<i>: Việt Nam đồng</i>

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Tổng quan doanh nghiệp**

- Tên tiếng Việt: **TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**
- Tên viết tắt: **VNPT**
- Trụ sở: **Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội**
- Điện thoại: **(024) 3774 1091**
- Fax: **(024) 3774 1093**
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/08/2010, thay đổi lần thứ 4 ngày 20/03/2017.
- Vốn điều lệ: **72.237.000.000.000 đồng**
- Website: www.vnpt.vn
- Logo:



- Ngành nghề kinh doanh chính:

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
2610	Sản xuất linh kiện điện tử
2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
2630	Sản xuất thiết bị truyền thông
4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
6110 (Chính)	Hoạt động viễn thông có dây
6120	Hoạt động viễn thông không dây
6130	Hoạt động viễn thông vệ tinh
6190	Hoạt động viễn thông khác
6201	Lập trình máy vi tính
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên

Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	quan đến máy vi tính
6312	Công thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí)
4220	Xây dựng công trình công ích
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi
9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc
6492	Hoạt động cấp tín dụng khác
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
7310	Quảng cáo
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động
8220	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

VNPT hiện là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam. Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kế thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông

nhanh nhất toàn cầu.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 14 tháng 04 năm 2015.

Ngày 06/04/2016, Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP.

2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn của CTCP Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn, sở hữu 10.254.443 cổ phiếu, tương đương với 8,52% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn Thông Sài Gòn (SPT).

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn Thông Sài Gòn (SPT) là 8,52%.

4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/ tổng số cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn Thông Sài Gòn (SPT) là 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG SÀI GÒN**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung:**

- Tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG SÀI GÒN
- Tên viết tắt: SPT
- Trụ sở chính: 10 Cô Giang, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 5444 9999
- Fax: (028) 5404 0609
- Website: www.spt.vn
- Chứng nhận ĐKDN: Số 0300849034 do Sở KHĐT Tp Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17 tháng 10 năm 1996, đăng ký thay đổi lần gần nhất ngày 16 tháng 05 năm 2017
- Vốn điều lệ: 1.203.917.290.000 đồng
- Logo:



- Ngành nghề kinh doanh:
Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300849034 cấp ngày 17/10/1996 thay đổi lần gần nhất ngày 16 tháng 05 năm 2017, Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn kinh doanh các ngành nghề sau:
 - Hoạt động viễn thông có dây;
 - Hoạt động viễn thông không dây;
 - Hoạt động viễn thông khác;
 - Cổng thông tin;
 - Sản xuất thiết bị truyền thông;
 - Hoạt động thiết kế chuyên dụng;
 - Đại lý, môi giới, đấu giá;
 - Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;
 - Bưu chính;
 - Chuyển phát;

- Sửa chữa thiết bị liên lạc;
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
- Xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng/đi thuê;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển);
- Dịch vụ thương mại điện tử;
- Thiết kế, lắp đặt, bảo trì hệ thống thiết bị thuê bao và mạng lưới bưu chính viễn thông chuyên dùng;
- Xây dựng công trình bưu chính viễn thông

1.2. Lịch sử hình thành và phát triển

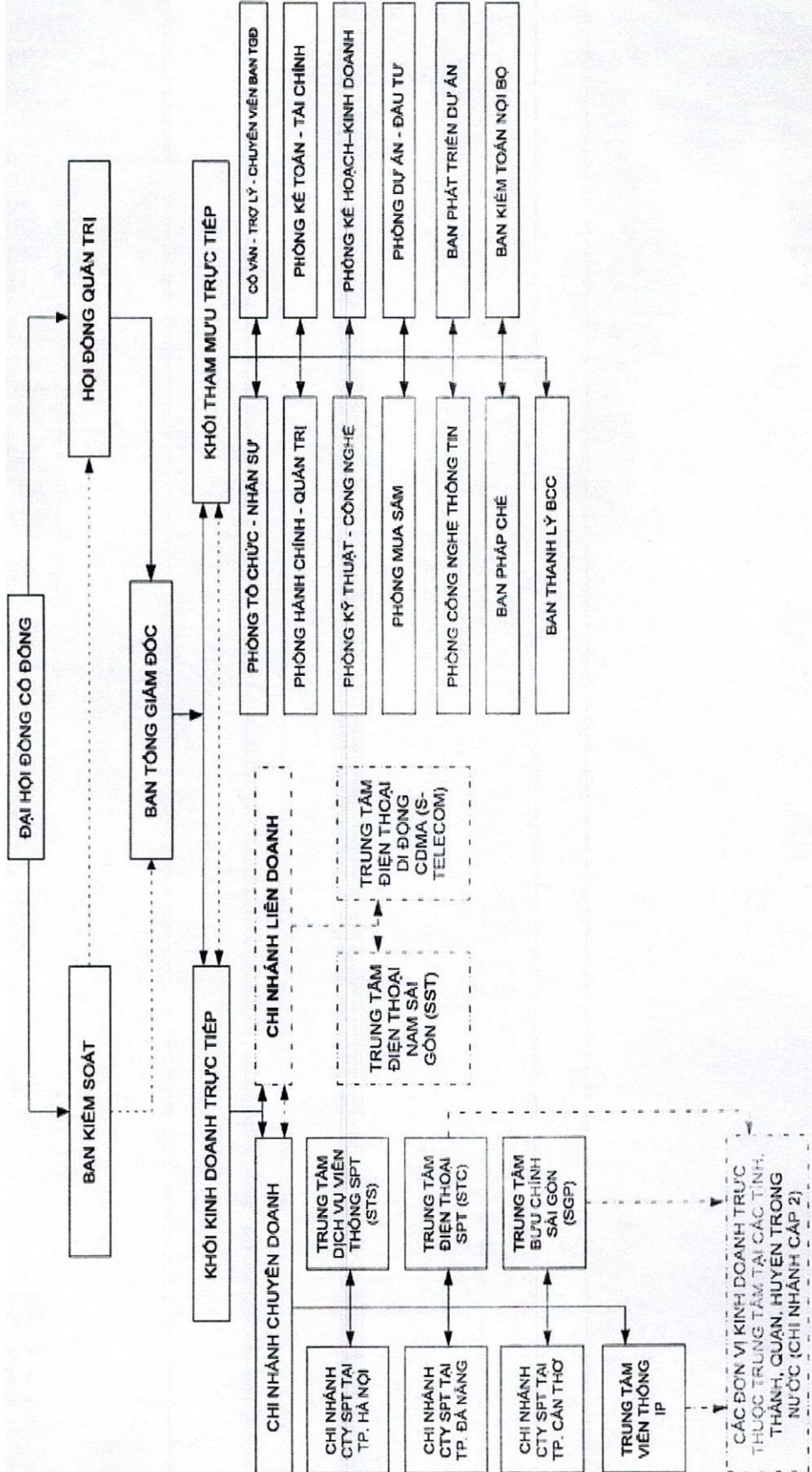
Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn được thành lập từ năm 1995. Trải qua 22 năm hình thành và phát triển, Công ty đã trải qua nhiều dấu mốc lịch sử quan trọng như sau:

Thời gian	Chi tiết
1995	Ngày 27/12/1995, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT) được thành lập theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ với tổng vốn điều lệ là 50 tỷ đồng. SPT là công ty cổ phần đầu tiên hoạt động trong lĩnh vực Bưu chính - Viễn thông ở Việt Nam dưới hình thức Công ty cổ phần.
1996	Năm 1996, SPT bắt đầu triển khai kinh doanh dịch vụ thiết bị viễn thông và chính thức cung cấp dịch vụ bưu chính, chuyển phát bưu phẩm trong nước và quốc tế với thương hiệu Saigon Post (SGP).
1997	Công ty chính thức cung cấp dịch vụ Internet với thương hiệu SaigonNet, trở thành một trong bốn nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) đầu tiên tại Việt Nam.
1999	Công ty chính thức cung cấp thông tin trên Internet như một nhà cung cấp nội dung (Internet Content Provider) với các cổng thông tin SaigonNet.vn và SaigonNews.vn.

Thời gian	Chi tiết
2001	Công ty chính thức cung cấp dịch vụ VoIP với đầu số 177 dành cho điện thoại đường dài trong nước và quốc tế. Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp kinh doanh nhằm duy trì 25% thị phần ở khúc thị trường VoIP quốc tế.
2002	Đầu tư, triển khai và hòa mạng hệ thống cung cấp điện thoại cố định; chính thức cung cấp dịch vụ điện thoại cố định.
2003	Trong lĩnh vực di động, SPT là đơn vị tiên phong trong việc triển khai mạng điện thoại di động sử dụng công nghệ CDMA 2000-1x EV-DO tại Việt Nam với thương hiệu S-Fone.
2006	Mạng di động S-Fone phủ sóng toàn quốc. Hợp tác với tập đoàn SingTel (Singapore) cung cấp dịch vụ V-Connect + (IP VPN). Tháng 12/2006: được cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông cố định quốc tế và đường dài trên toàn quốc.
2007	Công ty tham gia góp vốn đầu tư và cùng sở hữu tuyến cáp quang biển Asia American Gateway (AAG), tuyến cáp quang nối trực tiếp từ Đông Nam Á đi Bắc Mỹ.
2010	Chủ trương chuyển đổi mô hình kinh doanh của Trung tâm S-Telecom là đơn vị quản lý mạng di động S-Fone, từ Hợp đồng Hợp tác Kinh doanh (BCC - Business Cooperation Contract) sang Công ty liên doanh được Thủ tướng phê duyệt về nguyên tắc vào tháng 8/2010.
2011	Tháng 12, S-Telecom được cấp giấy phép chuyển đổi sang hình thức công ty liên doanh, trong đó SPT giữ cổ phần chi phối.
2012	Tháng 3, được Bộ Thông tin & Truyền thông đồng ý chuyển đổi mạng thông tin di động từ công nghệ CDMA sang UMTS 850 (3G).
2014	Tháng 7, SPT ra mắt dịch vụ S-wifi, một giải pháp truyền thông tiếp thị trên nền tảng mạng không dây băng thông rộng tại Việt Nam. Đây là sản phẩm dịch vụ tiếp thị tiên tiến được xây dựng trên hạ tầng mạng wifi băng thông rộng với khả năng tiếp cận hơn 1 triệu người dùng hàng tháng trên toàn quốc.
2016	Tháng 10, SPT chính thức ra mắt trang mua sắm trực tuyến S-buy.vn, phục vụ nhu cầu mua sắm online cho người dùng tại Việt Nam.
2017	Đầu tháng 1/2017, SPT chính thức ra mắt dịch vụ Wifi Plus, cung cấp giải pháp wifi marketing ưu việt cho các doanh nghiệp.



2. Cơ cấu tổ chức công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn



(Nguồn: SPT)

▪ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và thông qua định hướng phát triển Công ty; quyết định việc tăng giảm Vốn điều lệ; quyết định về hình thức và mức trả Cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần; quyết định các dự án đầu tư, hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản Công ty; quyết định việc góp vốn thành lập doanh nghiệp, góp vốn vào doanh nghiệp, mua cổ phần có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản Công ty; bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát; các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

▪ **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng quản trị có quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch phát triển trung và dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ; kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định việc tạm ứng Cổ tức; quyết định dự án đầu tư có giá trị từ 5% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản Công ty; phê duyệt việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính để phục vụ hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý nội bộ Công ty; và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

▪ **Ban Kiểm soát**

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Giám đốc; trong ghi chép của sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có quyền kiến nghị Hội đồng Quản trị, hoặc Đại hội đồng Cổ đông biện pháp bổ sung sửa đổi cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

▪ **Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về toàn bộ việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty; thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

▪ **Khối kinh doanh trực tiếp**

Khối kinh doanh trực tiếp bao gồm:

- *Liên doanh, Chuyên doanh:* Trung tâm Điện thoại Nam Sài Gòn (SST); Công ty TNHH Thông tin và Viễn thông Di động S-Telecom.
- *Chi nhánh Công ty tại các tỉnh thành trong nước:* Hà Nội; Đà Nẵng; Cần Thơ;...
- *Các Trung tâm chuyên doanh trực thuộc:* Trung tâm Điện thoại SPT (STC); Trung tâm Bưu chính Sài Gòn (SGP); Trung tâm Viễn thông IP; Trung tâm Dịch vụ Viễn thông SPT (STS); Các Trung tâm chuyên doanh khác.

▪ **Khôi tham mưu trực tiếp**

Khôi tham mưu gồm các phòng, ban có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty trong các lĩnh vực công tác được phân công và chịu trách nhiệm về chuyên môn nghiệp vụ của các phòng, ban.

3. Cơ cấu cổ đông

Tính đến 31/10/2017, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

STT	Danh mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị tính theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	10.254.443	102.544.430.000	8,52%
2	Cổ đông khác	110.137.286	1.101.372.860.000	91,48%
	TỔNG CỘNG	120.391.729	1.203.917.290.000	100%

(Nguồn: SPT)

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% +/-	9 tháng đầu năm 2017
Tổng giá trị tài sản	2.421.397	2.431.459	0,42%	2.493.071
Doanh thu thuần	717.660	802.512	11,82%	568.413
Lợi nhuận từ HĐKD	37.519	30.418	-18,93%	49.407
Lợi nhuận khác	(1.229)	8.352	-	243
Lợi nhuận trước thuế	36.290	38.770	6,83%	49.650
Lợi nhuận sau thuế	27.860	29.381	5,46%	41.232
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	0	0

(Nguồn: SPT)

5. Các điểm ngoại trừ/ cần nhấn mạnh của đơn vị kiểm toán trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 của SPT

Công ty TNHH kiểm toán Vaco có những ý kiến kiểm toán ngoại trừ, các vấn đề cần nhấn mạnh như sau:

▪ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Công ty chưa bù trừ giao dịch nội bộ phát sinh trong năm 2016 với số tiền là 89.113.814.361 VND (năm 2015: 130.061.534.729 VND). Nếu các giao dịch nội bộ được bù trừ thì chỉ tiêu “Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ” và “Giá vốn hàng bán” trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cùng giảm đi số tiền tương ứng.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Trung tâm Điện thoại Nam Sài Gòn (STT) – Đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán số 17047-1600961 DVKT đề ngày 08/03/2017 đưa ra ý kiến chấp thuận toàn phần. Tại ngày 31/12/2016, tổng Tài sản của SST là 50.763.186.266 VND (tại ngày 31/12/2015 là 45.591.258.988 VND), Nợ phải trả là 25.943.736.960 VND (tại ngày 31/12/2015 là 26.045.124.613 VND), Vốn chủ sở hữu là 24.819.449.306 VND (tại ngày 31/12/2015 là 19.546.134.375 VND). Trong năm 2016, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tại SST là 116.002.640.906 VND (năm trước là 103.648.672.719 VND), giá vốn hàng bán là 53.758.730.744 VND (năm trước là 51.673.064.528 VND).

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 9, phần Thuyết minh báo cáo tài chính, công ty chưa đánh giá để trích lập dự phòng cho các khoản phải thu dài hạn khác đã phát sinh từ những năm trước (với tổng số tiền phải thu gốc tại ngày 31/12/2016 khoảng 30,3 tỷ VND). Chúng tôi không đánh giá được giá trị các khoản phải thu này.

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 15, phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Trung tâm điện thoại di động CDMA đã chấm dứt hoạt động và Công ty đang trong quá trình hoàn tất thủ tục pháp lý có liên quan, nhưng khoản đầu tư với giá trị là 175.710.330.627 VND chưa được xử lý. Chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 15, phần thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đang căn cứ vào tỷ lệ sở hữu theo vốn góp thực tế để phân loại khoản đầu tư và S-Telecom và Đầu tư vào công ty liên kết, Công ty chưa xem xét đến tỷ lệ kiểm soát trong S-Telecom.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 37, phần thuyết minh báo cáo tài chính, tình hình tài chính và hoạt động của S-Telecom đang gặp nhiều khó khăn. Công ty chưa góp đủ vốn vào S-Telecom, nên theo quy định hiện hành Công ty sẽ có trách nhiệm liên đới tương ứng với phần vốn đã cam kết góp tại S-Telecom. Mặt khác, tại ngày 31/12/2016, Công ty còn các khoản phải thu (ngắn hạn và dài hạn) đã phát sinh từ các năm trước và khoản đầu tư và S-Telecom, với giá trị lần lượt là 1.059 tỷ VND và khoảng 354 tỷ VND (chưa bao gồm khoản đầu tư và Trung tâm Điện thoại di động CDMA), chúng tôi không đánh giá được khả năng thu hồi các khoản phải thu và tồn thất khoản đầu tư. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề

trên đến báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

▪ **Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần dịch vụ Viễn thông Sài Gòn tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

▪ **Các điểm cần nhấn mạnh:**

Như đã trình bày tại thuyết minh số 2, phần thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2016, Công ty có lỗ lũy kế là 102.565.063.223 VND, nếu các khoản phải thu từ S-Telecom khó thu hồi thì sẽ ảnh hưởng đến khả năng thanh toán nợ ngắn hạn, dài hạn của Công ty. Chưa có bút toán điều chỉnh nào liên quan đến sự kiện chưa chắc chắn này.

Như đã trình bày tại thuyết minh số 9, phần thuyết minh báo cáo tài chính, trong năm 2016, Công ty đã phân loại một phần khoản phải thu ngắn hạn từ S-Telecom sang dài hạn là 657.627.687.580 VND dựa theo tờ trình số 19/TTr-SPT-KTTC ngày 30/12/2016 của Tổng Giám đốc đề nghị Hội đồng Quản trị phê duyệt.

6. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,98	1,00
+ Hệ số thanh toán nhanh (lần)	1,94	0,96
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản (lần)	0,29	0,29
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,40	0,40
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho (lần)	20,28	22,74
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0,30	0,33
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	3,88%	3,66%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	1,61%	1,70%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	1,15%	1,21%
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	5,23%	3,79%
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS – đồng)	231	244

7. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo
Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
Doanh thu thuần	802.512	1.000.000	24,61%
Lợi nhuận trước thuế	38.770	150.000	286,90%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	4,83%	15%	10,17%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	2,24%	7,97%	5,73%
Cổ tức	0	0	0

(Nguồn: SPT)
Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận:

- Tiếp tục hợp tác với Tổng công ty VTCab để phát triển thuê bao internet trên mạng truyền hình cáp;
- Gia tăng thi công các công trình xây lắp, bảo dưỡng nhà trạm cho các nhà mạng cung cấp dịch vụ 4G;
- Tăng cường cung cấp dịch vụ truyền dẫn băng thông Gigabit cho các trạm phát sóng 4G của Viettel, MobiFone, Vinafone;
- Bắt đầu cung cấp thử nghiệm dịch vụ thương mại điện tử tại website: www.s-buy.vn;
- Đẩy mạnh phát triển mới mạng lưới bưu cục, đẩy mạnh xây dựng hệ thống Logistic;
- Khai thác thêm 2 tuyến cáp quang biển mới là IA, APG và mở thêm POP transit tại Singapore nhằm gia tăng chất lượng internet;
- Đầu tư bổ sung mạng băng rộng để đáp ứng nhu cầu kinh doanh và chuyển đổi dịch vụ, nâng cao năng lực;
- Tiếp tục hợp tác cung cấp dịch vụ với Phú Mỹ Hưng;
- Điều chỉnh giảm chi phí phát triển thuê bao, phát triển gói cước tích hợp (TV+internet);
- Tăng cường kiểm soát giá vốn, giảm chi phí giá thành, tối ưu hóa mạng lưới, giảm bớt chi phí bảo trì và chi phí thuê trụ điện.

8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

9. **Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn**

Không có.

V. **PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN**

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu (*Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)

3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 10.254.443 cổ phiếu (*chiếm tỷ lệ 8,52% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của SPT*)

4. **Giá khởi điểm đấu giá:** 12.038 đồng/cổ phiếu (*Bằng chữ: Mười hai nghìn không trăm ba mươi tám đồng một cổ phiếu*)

5. **Phương pháp tính giá:**

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu SPT thuộc sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tính dựa trên các căn cứ:

(i) Chứng thư Thẩm định giá số 201117.001/CTĐG.TĐG ngày 20/11/2017 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài Chính cấp giấy phép) về thẩm định giá giá trị cổ phần của VNPT tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn;

(ii) Quyết định số 330/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/12/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn.

6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. **Tổ chức tư vấn phương án thoái vốn:** Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

8. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

9. **Thời gian thực hiện thoái vốn:** Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua nội dung công bố thông tin về việc thoái vốn cổ phần của VNPT tại SPT;

10. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:** Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

11. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ

về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không có

13. Các loại thuế có liên quan:

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “*Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp*” Theo đó, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 20%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

- Thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Danh sách các đơn vị của VNPT thực hiện thoái vốn Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ;
- Thực hiện theo Quyết định 330/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/12/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc chuyển nhượng vốn lần 2 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT).

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN**1. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN****CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG SÀI GÒN**

Trụ sở chính: 10 Cô Giang, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 5444 9999 Fax: (028) 5404 0609

2. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**

Trụ sở chính: Lầu 6, tòa nhà HUD, số 159 Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3840 6618 Fax: (028) 3840 6616

3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁU GIÁ**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Trụ sở chính: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3941 2626 Fax: (024) 3934 7818

4. TỔ CHỨC TƯ VẤN**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

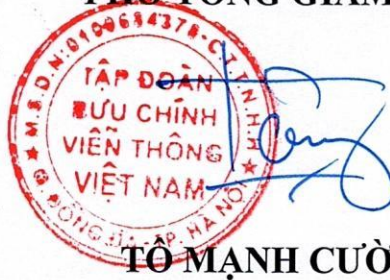
Trụ sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3936 6425 Fax: (024) 3936 0262

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



TÔ MẠNH CƯỜNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG
TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
Lê Mạnh Hùng

PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN

1. Quyết định số 330/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/12/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn;
2. Văn bản chứng nhận sở hữu cổ phần tự do chuyển nhượng của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn;
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn;
4. Báo cáo tài chính quý III năm 2017 của Công ty cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn.

